

Bản án số: 47/2018/HS-ST
Ngày 16 - 7 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Vinh.

Ông Lê Khắc Thiện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 19 tháng 10 năm 1985 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; tên gọi khác: không; nơi cư trú: xóm 4, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Đ; bị cáo chung sống với chị Lê Thị H nhưng chưa đăng ký kết hôn và có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27 tháng 3 năm 2018 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T: Ông Nguyễn Thức G, sinh năm 1974 - Luật sư văn phòng Luật sư T - Đoàn Luật sư tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người bị hại::

1. Anh Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1994.

Địa chỉ: xóm 4, xã N, h, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. Anh Nguyễn Đình Gi, sinh năm 1989.

Địa chỉ: xóm 4, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Đình Đ và anh Nguyễn

Đình Gi: Ông Nguyễn Đình Th, sinh năm 1966.

Địa chỉ: xóm 4, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Đình Th, sinh năm 1966.

Địa chỉ: xóm 4, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. Anh Lê Văn Th, sinh năm 1990.

Địa chỉ: xóm 5, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

3. Bà Đỗ Thị D, sinh năm 1953.

Địa chỉ: xóm 4, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

4. Ông Lê Văn Q, sinh năm 1964.

Địa chỉ: xóm 5, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 14 tháng 01 năm 2012, anh Nguyễn Đình Gi đi đến quán tạp hóa của anh L, chị L tại xóm 4, xã N để chơi thì gặp Lê Văn Th và Nguyễn Văn T cũng đến quán anh L để mua thuốc lá. Vừa dừng xe, Th nói với Gi: “Mi gặp tau mà không chào à?”. Nói xong, Th lao vào tát một cái vào má trái của anh Gi. Sau đó Th lên xe chở T về nhà T để uống rượu.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, anh Gi về kể lại sự việc với ông Nguyễn Đình Th (là bố đẻ của anh Gi). Ông Th đã gọi điện cho ông Lê Văn Q (là bố đẻ của Th) và nói: “Thằng Th lúc chiều đánh thằng Gi con tôi, không biết nguyên nhân gì anh về tìm thằng Th đến nhà xin lỗi đi không tôi làm đơn ra xã”. Một lát sau, ông Q đến nhà ông Th và nói: “Đề đi tìm hấn về chứ cả ngày nay không thấy hấn về”, sau đó thì ông Q ra về.

Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi biết Lê Văn Th đang ở nhà Nguyễn Văn T, ông Lê Văn Q đã đi đến nhà T và nói với Th: “Răng mi lại đánh thằng Gi đề họ điện tau lên nhà, bây giờ mi phải đi với tau đến nhà ông Th, bà Ph để xin lỗi họ”. Th không nói gì và lấy xe máy nổ máy, T thấy Th nổ máy thì cũng ngồi sau xe. Th điều khiển xe máy chở T đi trước còn ông Q đi theo sau. Khi đến sân nhà anh Gi, T xuống xe và lao vào giằng co, dùng tay trái cầm cổ áo của anh Gi, anh Gi gạt tay của T ra. T dùng tay phải cầm con dao đâm vào ngực anh Gi. Anh Gi gọi “Mẹ ơi con bị đâm”. Lúc này, anh Nguyễn Đình Đ (em trai anh Gi) đang ở nhà hàng xóm, nghe tiếng anh Gi nên đi về nhà và vào can ngăn liền bị T dùng dao đâm trúng vào bụng.

Hậu quả: Anh Nguyễn Đình Đ bị thương phải điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Nghệ An từ ngày 14 tháng 01 năm 2012 đến ngày 21 tháng 01 năm 2012.

Anh Nguyễn Đình Gi bị thương phải điều trị tại bệnh viện đa khoa huyện Nghi Lộc từ ngày 14 tháng 01 năm 2012 đến ngày 15 tháng 01 năm 2012.

Tại bản kết luận giám định số 62 và 63 ngày 03 tháng 3 năm 2012 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: "*Mức độ tổn hại sức*

khỏe do di chứng thương tật để lại trên cơ thể Nguyễn Đình Gi tại thời điểm giám định là 4% (bốn phần trăm)"; "Mức độ tổn hại sức khỏe do di chứng thương tật để lại trên cơ thể Nguyễn Đình Đ tại thời điểm giám định là 58% (năm tám phần trăm)".

Sau khi gây án, Nguyễn Văn T đã bỏ trốn, đến ngày 27 tháng 3 năm 2018 bị bắt theo lệnh truy nã.

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 42/CT-VKS-HS ngày 02 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An giữ quyền công tố và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 năm - 06 năm 06 tháng. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/3/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015. Chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của người bị hại tại phiên tòa: bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Nguyễn Đình Gi số tiền 15.000.000 đồng, bồi thường cho anh Nguyễn Đình Đ số tiền 55.000.000 đồng. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Đ 10.000.000 đồng. Vì vậy, bị cáo phải bồi thường tiếp cho anh Đ 45.000.000 đồng.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T không tranh luận về tội danh mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo đó là: bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại (điểm b); quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn (điểm s) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xét xử bị cáo mức án nhẹ nhất.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo biết việc làm của bị cáo là sai; điều kiện kinh tế của bị cáo hiện tại rất khó khăn. Vì vậy, xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình, làm ăn để có điều kiện bồi thường cho người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghi Lộc tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc,

tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, khung hình phạt: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để khẳng định: Giữa bị cáo và anh Nguyễn Đình Đ, anh Nguyễn Đình Gi không có mâu thuẫn gì nhưng khoảng 19 giờ 30 phút ngày 14 tháng 01 năm 2012, tại nhà ông Nguyễn Đình Th, xóm 4, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An, bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi dùng dao gây thương tích cho anh Đ với tỷ lệ thương tật là 58% và gây thương tích cho anh Gi với tỷ lệ thương tật là 4%. Bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm vô cớ gây thương tích cho anh Đ, anh Gi thể hiện tính chất côn đồ của bị cáo. Việc dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ là hai tình tiết được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999. Tuy nhiên, điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định khung hình phạt nhẹ hơn so với quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội, để đảm bảo việc xét xử theo hướng có lợi cho bị cáo, cần áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo là phù hợp.

[3] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an nơi thôn xóm. Sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn và bị bắt theo lệnh truy nã. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Nhưng xét, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại là anh Nguyễn Đình Đ ngay tại phiên tòa nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của người bị hại đã thỏa thuận: bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Nguyễn Đình Đ tổng số tiền 55.000.000 đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Đình Gi tổng số tiền 15.000.000 đồng. Xét sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của người bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tại phiên tòa, bị cáo đã bồi thường cho anh Đ 10.000.000 đồng, vì vậy bị cáo phải bồi thường tiếp cho anh Đ 45.000.000 đồng.

[5]Về vật chứng: Đối với 01 con dao là công cụ bị cáo dùng vào phạm tội, quá trình điều tra không truy tìm được vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.000.000 đồng án phí dân sự trong hình sự.

Trong vụ án này còn có Lê Văn Th là người trực tiếp chở bị cáo Nguyễn Văn T đi gây án. Giữa bị cáo và Th không có sự bàn bạc, Th cũng không trực tiếp gây thương tích cho anh Gi và anh Đ nên không có cơ sở để xử lý hình sự đối với Thành.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn T 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27 tháng 3 năm 2018.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho anh Nguyễn Đình Đ số tiền 45.000.000 (Bốn mươi lăm triệu) đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Đình Gi số tiền 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.000.000 đồng án phí dân sự trong hình sự.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Công an huyện Nghi Lộc;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp;
- Chi cục hành án dân sự huyện Nghi Lộc;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Huyền

